

Bản án số: 116/2025/HS-ST
Ngày: 17-6-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ VIỆT YÊN, T BẮC GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Vân

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Chiến

2. Bà Nguyễn Thị Lại

- T ký phiên tòa: Ông Lê Duy Tuyên- T ký Tòa án nhân dân thị xã Việt Yên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Việt Yên tham gia phiên tòa: Bà Ngô Thị Tươi- Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 6 năm 2025 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Việt Yên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 105/2025/TLST- HS ngày 23 tháng 5 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 107/2025/QĐXXST- HS ngày 27 tháng 5 năm 2025 và Thông báo thay đổi thời gian tiếp tục phiên tòa số 11/2025/TB-TA ngày 03/6/2025 đối với bị cáo:

Trần Văn T, sinh năm 1978; Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không; Nơi cư trú: Tổ dân phố Khả Lý Tọng, phường Quảng Minh, thị xã Việt Yên, T Bắc Giang; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ học vấn: 6/12; Con ông: Trần Văn T; Con bà: Tạ Thị Hương; Gia đình có 03 anh em, bị cáo là con thứ nhất; Vợ: Phạm Thị T; Bị cáo có 02 con; con lớn sinh năm 2005, con nhỏ sinh năm 2009; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo đầu thú, bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 26/12/2024 đến nay; Hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam- Công an T Bắc Giang (có mặt).

*** Bị hại:**

1. Anh Nguyễn Hồng T, sinh năm 1984 (đã chết)

Người đại diện H pháp của bị hại:

- Ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1958 (có đơn xin xét xử vắng mặt)

Nơi cư trú: Tổ dân phố Thanh Hưng, thị trấn Đồi Ngô, huyện Lục Nam, T Bắc Giang.

- Chị Nguyễn Thu H, sinh năm 1989 (có đơn xin xét xử vắng mặt)

Nơi cư trú: Số nhà 154 Quách Nhẫn, tổ dân phố Nam Giang 2, phường Xương Giang, thành phố Bắc Giang, T Bắc Giang

2. Chị Phạm Thị C, sinh năm 1992 (vắng mặt)

Nơi cư trú: Thôn Khuôn Đống, xã Canh Nậu, huyện Yên Thế, T Bắc Giang.

*** Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:**

1. Anh Ong Xuân M, sinh năm 1992 (vắng mặt)

Nơi cư trú: Số nhà 05, đường Ngô Gia T, phường Ngô Quyền, thành phố Bắc Giang

2. Anh Ninh Hoàng P, sinh năm 1984 (vắng mặt)

Nơi cư trú: Số nhà 268, đường Lê Lợi, tổ dân phố Ô Chương, thị trấn Vôi, huyện Lạng Giang, T Bắc Giang

3. Anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1981 (vắng mặt)

Nơi cư trú: Tổ dân phố Nam Ngạn, phường Quang Châu, thị xã Việt Yên, T Bắc Giang.

4. Chị Phạm Thị T, sinh năm 1978 (có mặt)

Nơi cư trú: Tổ dân phố Khả Lý Tạng, phường Quảng Minh, thị xã Việt Yên, T Bắc Giang.

5. Ông Trần Văn T, sinh năm 1957 (có mặt)

Nơi cư trú: Tổ dân phố Khả Lý Tạng, phường Quảng Minh, thị xã Việt Yên, T Bắc Giang.

*** Người làm chứng:** Chị Nông Thị H, sinh năm 1995 (vắng mặt)

Nơi cư trú: Bản Nót, xã An Sơn, huyện Văn Quan, T Lạng Sơn

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Trần Văn T có Giấy phép lái xe ô tô hạng C do Sở giao thông vận tải T Bắc Giang cấp ngày 22/6/2023. Tháng 10/2024, T được anh Nguyễn Văn Hoà- sinh năm 1981, trú tại tổ dân phố Nam Ngạn, phường Quang Châu, thị xã Việt Yên, T Bắc Giang thuê lái xe và trả lương theo tháng (hai bên không ký H đồng lao động); anh H giao xe, chìa khóa cho T quản lý, sử dụng xe ô tô tải nhãn hiệu Hyundai, màu sơn xám- xanh, biển kiểm soát 29K- 044.62 để hàng ngày đi chở cát theo sự phân công của anh H.

Khoảng 08 giờ ngày 25/12/2024, anh H gọi điện cho T bảo đi chở cát từ bãi cát ở phường Đáp Cầu, thành phố Bắc Ninh, T Bắc Ninh về đổ cho đại lý ở xã Tân Mỹ (nay là phường Tân Mỹ), thành phố Bắc Giang. Khoảng 13 giờ cùng ngày, T điều khiển xe ô tô tải biển kiểm soát 29K- 044.62 chở cát từ bãi cát ở phường Đáp Cầu, thành phố Bắc Ninh, T Bắc Ninh về đại lý phường Tân Mỹ, thành phố Bắc Giang. Sau khi đổ cát xong, T điều khiển xe ô tô đi trên đường gom cao tốc Bắc Giang- Hà Nội theo hướng Bắc Giang đi Bắc Ninh để về bãi cát Đáp Cầu tiếp tục chở cát. Khoảng 15 giờ 20 phút cùng ngày 25/12/2024, T điều khiển xe ô tô tải biển kiểm soát 29K- 044.62 đi đến khu vực đường giao nhau giữa lối đi vào hầm chui dân sinh với lối đi vào khu dân cư thuộc tổ dân phố Yên Ninh, phường Nénh, thị xã Việt Yên, T Bắc Giang (bên phải đường hướng Bắc Giang đi Bắc Ninh có cấm biển báo giao nhau với đường không ưu tiên và biển báo cấm ô tô rẽ trái theo giờ, sáng

từ 6 giờ đến 8 giờ chiều từ 17 giờ đến 19 giờ 30 phút) thì phát hiện xe ô tô nhãn hiệu Kia Morning, màu sơn xanh, đeo biển kiểm soát 30E- 008.93 do anh Nguyễn Hồng T- sinh năm 1984, trú tại số nhà 87, đường Hoàng Quốc Việt, phường Xương Giang, thành phố Bắc Giang, T Bắc Giang điều khiển, trên xe có chở anh Ong Xuân M- sinh năm 1992, trú tại số 53 đường Ngô Gia T, phường Ngô Quyền, thành phố Bắc Giang, T Bắc Giang và Ninh Hoàng P- sinh năm 1984, trú tại số nhà 268, đường Lê Lợi, tổ dân phố Ô Chương, thị trấn Vôi, huyện Lạng Giang, T Bắc Giang đi từ đường Đền Thân Nhân Trung- Khu dân cư thuộc tổ dân phố Yên Ninh, phường Nénh, thị xã Việt Yên, T Bắc Giang chuyển hướng rẽ trái ra đường gom dân sinh về phía thành phố Bắc Giang (cách đầu xe ô tô do T điều khiển khoảng 22 mét). Thấy vậy, T đạp phanh và đánh lái xe sang phần đường bên trái theo chiều đi để tránh xe ô tô do anh T điều khiển nhưng do không làm chủ được tốc độ, không đi đúng phần đường nên xe ô tô do T điều khiển đã đâm vào phần đầu bên trái xe ô tô của anh T, sau đó xe ô tô do T điều khiển tiếp tục đẩy rê xe ô tô của anh T lùi về hướng Bắc Ninh và va chạm với xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Nouvo, màu sơn đen, biển kiểm soát 98B1- 291.88 do chị Phạm Thị C- sinh năm 1992, trú tại thôn Khuôn Đồng, xã Canh Nậu, huyện Yên Thế, T Bắc Giang điều khiển chở chị Nông Thị H- sinh năm 1995, trú tại bản Lót, xã An Sơn, huyện Văn Quan, T Lạng Sơn ngồi sau đi từ hầm chui dân sinh ra đi vào đường gom dân sinh để đi về nhà theo hướng đi Bắc Giang làm xe của chị C bị đổ ra đường, chị C và chị H bị ngã ra mặt đường. Hậu quả làm anh T bị Tơng được đưa đến Bệnh viện Quân y 110 cấp cứu, sau đó cùng ngày anh T đã tử vong, còn chị C được đưa đến Bệnh viện đa khoa T Bắc Giang điều trị từ ngày 25/12/2024 đến ngày 26/12/2024 thì ra viện, chị H không bị Tơng tích.

Cơ quan điều tra đã tiến hành kiểm tra chất ma túy bằng que test đối với Trần Văn T. Kết quả T dương tính với chất ma túy Methamphetamin.

Sau khi nhận được tin báo vụ tai nạn giao thông, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Việt Yên đã tiến hành khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm tử thi, khám nghiệm P tiện liên quan đến vụ tai nạn giao thông, trưng cầu giám định nguyên nhân chết của anh T, trưng cầu giám định Tơng tích chị C; cơ chế hình thành dấu vết va chạm trong vụ tai nạn giao thông, kết quả như sau:

* *Kết quả khám nghiệm hiện trường*: Đoạn đường xảy ra tai nạn giao thông là đường gom dân sinh thuộc tổ dân phố Yên Ninh, phường Nénh, thị xã Việt Yên, T Bắc Giang, được trải nhựa phẳng, thẳng rộng 10,06m, đường được chia thành hai chiều đường xe chạy bởi một vạch sơn đứt gẫy màu vàng, ở giữa rộng 0,15m, theo chiều từ Bắc Giang đi Bắc Ninh, chiều đường bên phải rộng 5,25m, chiều đường bên trái 5,20m, bên phải đường hướng Bắc Giang đi Bắc Ninh có cấm biển báo giao nhau với đường không ưu tiên và biển báo cấm ô tô rẽ trái theo giờ sáng từ 6 giờ đến 8 giờ chiều từ 17 giờ đến 19 giờ 30 phút; bên phải đường có lối rẽ vào đền Thân Nhân Trung rộng 23,90m, bên trái đường có lối rẽ vào hầm chui dân sinh rộng 7,50m; theo chiều từ Bắc Ninh đi Bắc Giang bên phải đường có cấm biển báo

đi chậm, giao nhau với đường cùng cấp, giao nhau với đường không ưu tiên, hai bên đường một bên là đường cao tốc Hà Nội- Bắc Giang, một bên đường là bãi đất trống, bên trái đường có lề đất và mương nước khô rộng 3m.

Phải trái hiện trường vụ tai nạn giao thông được xác định theo chiều từ Bắc Giang đi Bắc Ninh, lấy mép đường bên trái làm chuẩn, lấy cột biển báo giao nhau với đường không ưu tiên bên phải đường làm mốc của hiện trường để mô tả các dấu vết, P tiện, được đánh số thứ T ký hiệu (1) là vết trượt lốp, kích Tớc (21,10x0,22)m; (2) là xe ô tô biển kiểm soát 29K- 044.62; (3) là vết trượt lốp, kích Tớc (3,18x0,21)m; (4) là vết trượt lốp, kích Tớc (1,58x0,20)m; (5) là vết trượt lốp, kích Tớc (1,90x0,16)m; (6) là xe ô tô biển kiểm soát 30E- 008.93; (7) là xe mô tô biển kiểm soát 98B1- 291.88; (8) là mảnh nhựa vỡ và kính vỡ, kích Tớc (3,90x2,90)m.

- (1) Là vết trượt lốp trên mặt đường nhựa, kích Tớc (21,10x0,22)m, đầu tâm cách mép đường bên trái 5,34m, cuối vết trượt lốp là mặt cản của trục bánh trước bên trái của xe ô tô biển kiểm soát 29K- 044.62.

- (2) Là xe ô tô biển kiểm soát 29K- 044.62, đỗ trên mặt đường nhựa phần đường bên trái đầu hướng Bắc Ninh, đuôi hướng Bắc Giang; trục bánh trước bên trái cách mép đường bên trái 1,06m, trục bánh sau bên trái cách mép đường bên trái 3,20m, khoảng cách từ đầu vết trượt lốp (1) đến đầu vết trượt lốp (3) là 14,23m.

- (3) Là vết trượt lốp trên mặt đường nhựa phần đường bên trái, đầu tâm cách mép đường bên trái 2,68m, cuối tâm cách mép đường bên trái 0,93m. Khoảng cách từ đầu tâm vết trượt lốp (3) đến đầu tâm vết trượt lốp (4) là 2,23m.

- (4) Là vết trượt lốp trên mặt đường nhựa phần đường bên trái, kích Tớc (1,58x0,20)m, đầu tâm vết trượt cách mép đường nhựa bên trái 4,43m, cuối vết là mặt lặn của trục 3 bên trái của xe ô tô biển kiểm soát 29K- 044.62 cách mép đường bên trái 2,90m. Khoảng cách từ đầu vết trượt lốp (3) đến trục bánh sau bên trái của xe ô tô biển kiểm soát 29K- 044.62 là 1,05m. Khoảng cách từ cuối vết trượt lốp (3) đến trục bánh sau bên trái của xe ô tô biển kiểm soát 29K- 044.62 là 1,05m. Khoảng cách từ cuối vết trượt lốp (3) đến đầu vết trượt số (5) là 1,67m.

- (5) Là vết trượt lốp trên mặt đường nhựa phần đường bên trái, kích Tớc (1,90x0,16)m, đầu vết trượt cách mép đường bên trái 1.76m, cuối vết là mép đường nhựa bên trái; đầu vết cách trục bánh sau bên trái của xe ô tô biển kiểm soát 29K- 044.62 là 0,70m, cuối vết cách trục bánh trước xe ô tô biển kiểm soát 30E- 008.93 là 0,70m.

- (6) Là xe ô tô biển kiểm soát 30E- 008.93, đỗ một phần đầu xe trên đường nhựa, phần đuôi là lề đất và mương nước đầu chéch hướng Bắc Giang, đuôi chéch hướng cao tốc, trục bánh trước bên phải cách mép đường bên trái 0,20m, trục bánh sau bên phải cách mép đường bên trái 1,57m, trục bánh sau bên trái đến trục bánh sau của xe mô tô biển kiểm soát 98B1- 291.88 là 0,77m.

- (7) Là xe mô tô biển kiểm soát 98B1- 291.88, đỗ nghiêng bên phải đầu hướng Bắc Ninh đuôi hướng Bắc Giang, trục bánh trước cách mép đường bên trái

0,15m, trục bánh sau cách mép đường bên trái 0,06m, trục bánh sau đến tâm mảnh nhựa (8) là 2,20m.

- (8) Là mảnh nhựa vỡ và kính vỡ nằm rải rác trên mặt đường nhựa phần đường bên trái, tâm cách mép đường bên trái 2m.

Khoảng cách từ đầu vết trượt lớp đến cột biển báo giao nhau với đường không ưu tiên là 60m là mốc của hiện trường.

** Kết quả khám xe ô tô tải nhãn hiệu Huyndai, màu sơn xám- xanh, biển kiểm soát 29K- 044.62:*

- Biển kiểm soát trước bị tì nén cong vênh kim loại, nứt vỡ ốp nhựa, mặt ngoài mài sát bám dính tạp chất màu đen, kích Tớc (0,34x0,18)m, tâm cách mặt đất là 0,96m.

- Móc kéo phía trước bị mài sát mòn kim loại, sạch bụi đất, kích Tớc (0,1x0,02)m, tâm cách mặt đất là 0,9m.

- Ba đờ sóc trước bị tì nén bẹp méo cong vênh mài sát, bong sơn, mòn kim loại, bám dính tạp chất màu đen, kích Tớc (1,9x0,6)m, tâm cách mặt đất là 0,95m.

- Đèn pha trước bên trái để lại vết mài sát mòn nhựa, bám tạp chất màu đen, kích Tớc (0,39x0,24)m, tâm cách mặt đất là 1,2m.

- Ốp nhựa bảo vệ đèn pha trước bên trái bị mài sát mòn nhựa, kích Tớc (0,3x0,2)m, tâm cách mặt đất là 1,25m, bám dính tạp chất màu đen.

- Mặt ca lăng trước bị mài sát mòn nhựa, kích Tớc (0,36x0,09)m, tâm cách mặt đất là 1,18m.

- Ốp kim loại phía sau biển số trước bị tì nén bẹp lõm, cong vênh mài sát mòn sơn bám dính tạp chất màu đen, kích Tớc (0,89x0,12)m, tâm cách mặt đất là 1,03m.

- Ốp nhựa trên ba đờ sóc trước bị tì nén nứt vỡ mài sát mòn nhựa, kích Tớc (1,17x0,12)m, tâm cách đất là 0,8m, bám dính nhiều mảnh kính vụn.

- Bậc lên xuống phía trước bên trái bị tì nén cong vênh mài sát kim loại, kích Tớc (0,3x0,14)m, điểm thấp nhất cách mặt đất là 1,64m. (Bút lục 79-84)

** Kết quả khám xe ô tô nhãn hiệu Kia Morning, màu sơn xanh, đeo biển kiểm soát 30E- 008.93:*

- Đèn pha trước bên trái bị nứt vỡ, kích Tớc (0,32x0,25)m, tâm cách mặt đất là 0,85m.

- Ba đờ sóc phía trước bị bật rời khỏi xe, mặt ngoài để lại vết mài sát mòn nhựa, kích Tớc (1,02x0,3)m, tâm cách mặt đất là 0,37m.

- Biển số phía trước bị mài sát mòn nhựa, kích Tớc (0,48x0,09)m, tâm cách mặt đất là 0,26m.

- Góc bên trái nắp ca pô để lại vết mài sát mòn kim loại, kích Tớc (0,17x0,06)m, tâm cách mặt đất là 0,97m.

- Tai xe bên trái bị tì nén cong vênh, mài sát mòn kim loại, kích Tớc (0,6x0,23)m, tâm cách mặt đất là 0,97m.

- Gương chiếu hậu bên trái bị bật rời khỏi xe.

- Kính chắn gió phía trước bị tì nén rạn nứt, kích Tớc (1,6x0,85)m, tâm cách mặt đất là 1,1m.
- Cánh cửa trước bên trái bị tì nén bẹp méo cong vênh rách kim loại, hướng từ trái sang phải, mặt ngoài mài sát, bật tay nắm, kích Tớc (1,1x1,06)m, tâm cách mặt đất là 0,7m.
- Kính chắn gió cánh cửa trước bên trái bị nứt vỡ bật rời khỏi xe.
- Cánh cửa sau bên trái bị tì nén bẹp méo cong vênh, rách kim loại, hướng từ trái sang phải, mặt ngoài mài sát mòn kim loại, kích Tớc (1,1x1)m, tâm cách mặt đất là 0,78m.
- Kính chắn gió cánh cửa sau bên trái bị nứt vỡ bật rời khỏi xe.
- Khung xe phía trên bên trái bị tì nén cong vênh, mài sát kim loại, hướng từ trái sang phải, kích Tớc (2,48x0,1)m, điểm thấp nhất cách mặt đất là 1m.
- Mặt bên trái nóc xe bị tì nén bẹp méo cong vênh kim loại, hướng từ trái sang phải, mặt ngoài mài sát mòn sơn, kích Tớc (1,5x0,46)m, tâm cách mặt đất 1,44m.
- Ốp nhựa khung xe bên trái phía bị tì nén cong vênh nứt vỡ nhựa, kích Tớc (1,7x1,14)m, tâm cách mặt đất là 0,24m.
- Hồng xe phía sau bên trái bị tì nén bẹp méo cong vênh rách kim loại, mặt ngoài mài sát, kích Tớc (0,5x0,42)m, tâm cách mặt đất là 0,73m.
- Đèn hậu phía sau bên trái bật ốp nhựa.
- Nắp cốp phía sau bị tì nén cong vênh kim loại, kích Tớc (0,7x0,26)m, tâm cách mặt đất là 0,82m. Mặt ngoài để lại vết mài sát mòn sơn, bám dính tạp chất màu đỏ.
- Ba đờ sóc phía sau bị tì nén nứt vỡ bật khớp nổi, mặt ngoài mài sát mòn sơn bám dính tạp chất màu đỏ, kích Tớc (1,2x0,42)m, tâm cách mặt đất là 0,33m.
- Biển số sau bị tì nén cong vênh bật rời khỏi xe, mặt ngoài để lại vết mài sát nứt vỡ nhựa, kích Tớc (0,28x0,21)m.
- Mép lazăng bánh sau bên phải để lại vết mài sát, mòn kim loại, bám dính bột đá, kích Tớc (0,08x0,01)m, tâm cách chân van là 0,1m.
- Má lốp ngoài bánh sau bên phải bị mài sát mòn cao su, kích Tớc (0,17x0,05)m, tâm cách chân van là 0,09m.
- Lazăng trước bên phải bị mài sát mòn kim loại, bám dính bột đá, kích Tớc (0,18x0,03)m, tâm cách chân van là 0,21m.
- Má lốp ngoài bánh trước bên phải bị mài sát mòn cao su bám dính bột đá, kích Tớc (0,18x0,05)m, tâm cách chân van là 0,23m.
- Kiểm tra trong xe:
 - + Góc bên trái tấp lô bị nứt vỡ nhựa, kích Tớc (0,4x0,38)m.
 - + Ghế trước bên trái bám dính mảnh kính vỡ và tạp chất màu hồng, bị tì nén bẹp méo, hướng từ trái sang phải.
 - + Ghế trước bên phải bám dính mảnh kính vỡ và tạp chất màu hồng.
 - + Sàn xe phía sau bên dưới bám dính nhiều tạp chất màu hồng.

+ Hàng ghế sau bám dính nhiều mảnh kính vỡ, kích Tớc (1,2x0,4)m.

* *Kết quả khám xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Nouvo, màu sơn đen, biển kiểm soát 98B1- 291.88:*

- Không gương chiếu hậu bên phải.

- Đèn xi nhan trước bên trái bị bật khớp nối.

- Cánh yếm bên trái bị nứt vỡ mài sắt mòn nhựa, kích Tớc (0,32x0,18)m, tâm cách mặt đất là 0,62m.

- Đầu ốc bên trái trục bánh trước để lại vết mài sắt mòn kim loại, bám dính tạp chất màu trắng - đen, kích Tớc (0,02x0,02)m, tâm cách mặt đất là 0,23m.

- Đầu chắn bùn bánh trước bị mài sắt mòn nhựa, kích Tớc (0,14x0,03)m, tâm cách mặt đất là 0,45m.

- Đế chân sau bên phải mài sắt, mòn kim loại, kích Tớc (0,04x0,03)m, tâm cách mặt đất là 0,38m.

Ngày 07/02/2025, Cơ quan điều tra đã trưng cầu Phòng kỹ thuật hình sự- Công an T Bắc Giang giám định cơ chế hình thành dấu vết trong vụ tai nạn giao thông và dấu vết trên ba P tiện; vị trí va chạm giữa ba P tiện, chiều hướng va chạm; xác định tốc độ của ba P tiện khi xảy ra va chạm. Tại Bản kết luận giám định số 418/KL-KTHS ngày 07/03/2025 của Phòng Kỹ thuật hình sự- Công an T Bắc Giang, kết luận:

- Dấu vết mài sắt sơn, cong vênh kim loại, bám dính chất màu đen tại biển số trước, ba đèn trước, ốp kim loại đầu xe và phía trước bậc lên xuống bên trái ca bin của xe ô tô biển kiểm soát 29K- 044.62, có hướng từ trước ra sau (từ ảnh số 3 đến số 9 bản ảnh khám P tiện) phù H với dấu vết mài sắt sơn, nhựa, cong vênh kim loại, bám dính chất màu trắng- xám, có chiều hướng từ trước ra sau, từ trái sang phải tại bên trái xe gồm: ốp kim loại đầu xe, cánh cửa trước và sau, nóc xe, ốp bảo vệ đuôi xe ô tô biển kiểm soát 30E- 008.93 (từ ảnh số 1 đến số 11 bản ảnh khám P tiện).

- Dấu vết mài sắt sơn, nhựa, bám dính chất màu đỏ tại bên trái ba đèn số sau của xe ô tô biển kiểm soát 30E- 008.93, có chiều hướng từ sau ra trước (ảnh số 12, 14 bản ảnh khám P tiện) phù H với dấu vết mài sắt sơn, kim loại tại giảm xóc trước bên trái, cánh yếm trái, chắn bùn trước của xe mô tô biển kiểm soát 98B1- 291.88, có hướng từ trái sang phải (ảnh số 3, 4, 5 bản ảnh khám P tiện).

- Ngoài dấu vết va chạm giữa xe ô tô biển kiểm soát 30E- 008.93 với xe ô tô biển kiểm soát 29K- 044.62 và xe mô tô biển kiểm soát 98B1- 291.88, không xác định được ba P tiện có va chạm với P tiện khác hay không, do sau khi xảy ra tai nạn các chi tiết nhựa, kim loại trên P tiện gây vỡ khuyết, biến dạng.

- Dấu vết mài sắt cao su, kim loại, bám dính chất bột màu trắng tại lốp, vành bánh trước và sau bên phải của xe ô tô biển kiểm soát 30E- 008.93 (từ ảnh số 15 đến ảnh số 18) bản ảnh khám P tiện được hình thành do va chạm với vật tày cứng, có bề mặt không nhẵn (như mặt đường) tạo nên. Các dấu vết trên phù H với quá

trình sau khi va chạm, xe ô tô biển kiểm soát 30E- 008.93 bị đẩy rê trên mặt đường, đồng thời tạo nên dấu vết cày xước, mài trượt ký hiệu số 3, 4 trên hiện trường.

- Vị trí va chạm giữa xe ô tô biển kiểm soát 29K- 044.62 với xe ô tô biển kiểm soát 30E- 008.93 trên mặt đường tại trước điểm đầu dấu vết cày xước, mài trượt ký hiệu số 3 và số 4, thuộc chiều chuyển động bên trái của đường gom theo hướng Bắc Giang đi Bắc Ninh.

+ Vị trí va chạm giữa xe ô tô biển kiểm soát 30E- 008.93 với xe mô tô biển kiểm soát 98B1- 291.88 trên mặt đường tại vị trí xe mô tô biển kiểm soát 98B1- 291.88 đỗ, thuộc chiều chuyển động bên trái của đường gom theo hướng Bắc Giang đi Bắc Ninh.

- Chiều hướng va chạm: Tại thời điểm xảy ra va chạm xe ô tô biển kiểm soát 29K- 044.62 chuyển động tiến theo hướng Bắc Giang đi Bắc Ninh va chạm với xe ô tô biển kiểm soát 30E- 008.93 chuyển động ở phía trước, đầu xe hướng từ phải sang trái (tính theo chiều chuyển động của xe ô tô biển kiểm soát 29K- 044.62). Sau đó xe ô tô biển kiểm soát 30E- 008.93 bị đẩy rê và va chạm với xe mô tô biển kiểm soát 98B1- 291.88 chuyển động theo hướng Bắc Ninh đi Bắc Giang.

- Không xác định được tốc độ của ba P tiện tại thời điểm xảy ra tai nạn qua các dấu vết cơ học.

* *Kết quả khám tử thi*: Tử thi được xác định là anh Nguyễn Hồng T- sinh năm 1984, trú tại số nhà 87, đường Hoàng Quốc Việt, phường Xương Giang, thành phố Bắc Giang, T Bắc Giang. Tử thi mặc áo phông cộc tay ba lỗ màu trắng, quần lót màu xanh xám; hai chân đeo tất màu xanh; chiều dài tử thi 1,57mét, thể trạng phát triển bình Tòng. Tình trạng tử thi đang trong giai đoạn mềm lạnh.

- Các dấu vết tổn Tạng trên cơ thể: Vùng đỉnh- cằm trái có vết rách da, bờ mép không gọn, sâu tới lớp cân, kích Tớc (5,5x1,2)cm. Vùng trán, cung mày, má và cằm trái có diện sây sát, xước da, kích Tớc (21x8)cm. Cung mày, má và cằm phải có nhiều vết sây sát, xước da trên diện (16x7)cm. Hai lỗ tai có máu không đông chảy từ trong ra. Mũi, miệng có máu. Hai mắt khép kín, đồng tử hai bên giãn to. Miệng khép không kín, lưỡi trong cung răng.

- Ngực, bụng: Trần khí dưới da vùng ngực trái. Ngực trái vòng hơn so với ngực phải. Sờ nắn thấy gãy cung trước các xương sườn 4, 5, 6, 7 bên trái, cung bên các xương sườn 6, 7 bên trái. Vùng sườn trái có diện sây sát da, kích Tớc (16x05)cm.

- Vai, tay, chân: Mặt sau vai và tay trái có nhiều vết sây sát, xước da trên diện (71x12)cm.

Quá trình khám nghiệm thu mẫu máu để phục vụ công tác giám định. Tại Bản kết luận giám định tử thi số 18/KLGĐTT-KTHS ngày 03/01/2025 của Phòng Kỹ thuật hình sự- Công an T Bắc Giang kết luận: Nguyên nhân chết của Nguyễn Hồng T do chấn Tạng ngực kín: Gãy xương sườn và tràn máu khoang màng phổi.

Ngày 26/12/2024, Cơ quan điều tra tiến hành thu mẫu máu của Trần Văn T, anh Ong Xuân M, Ninh Hoàng P, chị Phạm Thị C để phục vụ công tác giám định.

Ngày 27/12/2024, Cơ quan điều tra trung cầu Viện pháp y Quân đội giám định nồng độ cồn, chất ma túy đối với bị cáo Trần Văn T, anh Nguyễn Hồng T, anh Ong Xuân M, Ninh Hoàng P và chị Phạm Thị C.

Tại Bản kết luận giám định số 33/KL-XNĐH ngày 09/01/2025 của Viện pháp y Quân đội kết luận: Tìm thấy Ethanol trong mẫu máu của Nguyễn Hồng T, nồng độ: 206.1 mg/100ml máu. Không tìm thấy Ethanol trong mẫu máu của Ong Xuân M, Ninh Hoàng P, Phạm Thị C, Trần Văn T. Tìm thấy Amphetamin, Methamphetamin trong mẫu máu của Trần Văn T. Không tìm thấy các chất ma túy nêu trên trong mẫu máu của Nguyễn Hồng T, Ong Xuân M, Ninh Hoàng P, Phạm Thị C.

Ngày 27/12/2024, Cơ quan điều tra trung cầu Viện pháp y Quân đội giám định ADN. Tại Bản kết luận giám định số HT736.24/PY-XNSH ngày 02/01/2025 của Viện pháp y Quân đội kết luận: Dấu vết trên 01 bọc tay lái, dấu vết nghi là máu thu giữ ở ghế trước bên phải, dấu vết nghi là máu thu giữ ở ghế lái, dấu vết nghi là máu thu giữ ở mép ra vào cửa sau bên phải thu giữ trong xe ô tô mang biển kiểm soát 30E- 008.93 có sinh phẩm của người, có ADN nhiễm sắc thể Tồng trùng khớp với ADN nhiễm sắc thể Tồng từ mẫu máu của anh Nguyễn Hồng T, không trùng khớp với ADN nhiễm sắc thể Tồng từ mẫu máu của anh Ong Xuân M và anh Ninh Hoàng P.

Ngày 28/3/2025, Cơ quan điều tra trung cầu Trung tâm pháp y T Bắc Giang giám định tỷ lệ % tổn Thương cơ thể và cơ chế hình thành Thương tích đối với chị Phạm Thị C. Tại Bản kết luận giám định tổn Thương cơ thể trên người sống số 3069/25/KLTTCT-TTPY ngày 03/4/2025 của Trung tâm pháp y T Bắc Giang, kết luận: Khám căng - cổ tay trái không thấy tổn Thương + Gãy đầu dưới xương quay tay trái + X.quang hiện tại: Gãy cũ đầu dưới xương quay trái đã can, di lệch gấp góc nhẹ ra trước là 10%. Tỷ lệ tổn Thương cơ thể của Phạm Thị C tại thời điểm giám định là 10%. Cơ chế, vật, lực gây Thương tích: Thương tích do va chạm với vật tày gây nên, lực tác động M.

Ngày 28/3/2025, Cơ quan điều tra trung cầu Trung tâm pháp y T Bắc Giang giám định tỷ lệ % tổn Thương cơ thể và cơ chế hình thành Thương tích trên cơ thể anh Ninh Hoàng P và anh Ong Xuân M. Tại Trung tâm pháp y T Bắc Giang anh P và anh M đã từ chối giám định Thương tích.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 52/KL-HĐĐGTS ngày 10/4/2025 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thị xã Việt Yên kết luận: Các bộ phận hư hỏng của xe ô tô nhãn hiệu Kia morning, biển kiểm soát 30E- 008.93 có giá trị là 53.650.000 đồng; Các bộ phận hư hỏng của xe ô tô tải nhãn hiệu Hyundai, biển kiểm soát 29K- 044.62 có giá trị là 5.600.000 đồng; Các bộ phận hư hỏng của xe mô tô biển kiểm soát 98B1- 291.88 có giá trị là 4.000.000 đồng.

Cơ quan điều tra đã thu giữ 01 đoạn Video liên quan đến vụ tai nạn giao thông được trích xuất tại hệ thống Camera an ninh do Công an thị xã Việt Yên quản lý. Ngày 26/12/2024, Cơ quan điều tra đã tiến hành cho Trần Văn T xem và T

xác định chiếc xe ô tô biển kiểm soát 29K- 044.62 do T điều khiển đã va chạm với xe ô tô nhãn hiệu Kia moring, đeo biển số 30E- 008.93, phù H với khai của bị cáo và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan.

Kết quả điều tra còn xác định, trong quá trình chờ hàng, khoảng 07 giờ 18 phút ngày 27/8/2024 tại Km 15+600 T lộ 295B thuộc địa phận phường Hồng T, thị xã Việt Yên, T điều khiển xe ô tô 29K- 044.62 chờ hàng vượt trọng tải cho phép tham gia giao thông được ghi trong giấy chứng nhận kiểm định an toàn và bảo vệ môi trường của xe trên 10% đến 30% (thực tế cân là 13,85%) bị Đội Cảnh sát giao thông- Công an thị xã Việt Yên (nay là Phòng cảnh sát giao thông- Công an T Bắc Giang) lập biên bản vi phạm hành chính tạm giữ giấy phép lái xe số 240121260509 của T với thời hạn 07 ngày, từ ngày 27/8/2024 đến ngày 04/9/2024 để T thực hiện việc nộp phạt tiền. Tuy nhiên, do T không thực hiện việc nộp phạt tiền nên ngày 05/9/2024, Công an thị xã Việt Yên ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính với số tiền 3.000.000 đồng đối với T, do chưa thực hiện việc nộp phạt nên đến nay Giấy phép lái xe ô tô của Trần Văn T đang bị Phòng cảnh sát giao thông- Công an T Bắc Giang tạm giữ.

Ngày 12/01/2025, anh H giao nộp gồm: 01 H đồng mua bán xe ô tô; 01 giấy chứng nhận kiểm định xe ô tô; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô 29K- 044.62 cho Cơ quan điều tra phục vụ công tác điều tra.

Tại Bản cáo trạng số 108/CT-VKS ngày 23/5/2025 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Việt Yên truy tố bị cáo Trần Văn T về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a, điểm b khoản 2 Điều 260 của Bộ luật hình sự.

* Tại phiên tòa hôm nay, Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo T, sau khi phân tích tính chất vụ án, tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử, xử:

Về trách nhiệm hình sự: Áp dụng điểm a, điểm b khoản 2 Điều 260; điểm b, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 38 của Bộ luật hình sự;

Xử phạt bị cáo Trần Văn T từ 02 năm tù đến 02 năm 6 tháng tù về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam ngày 26/12/2024.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Trần Văn T.

- Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

* Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo T đã khai nhận rõ hành vi của mình như cáo trạng đã nêu và nhận thức được việc làm của mình là sai, bị cáo không có ý kiến gì tranh luận với bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát, lời nói sau cùng xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt thấp nhất cho bị cáo để bị cáo có cơ hội đi làm.

* Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan chị Phạm Thị T có mặt trình bày: Chị là vợ bị cáo T, toàn bộ sự việc xảy ra chị không được chứng kiến gì. Sau khi sự việc xảy ra bị cáo T đã tác động gia đình bồi Tòng cho gia đình anh T, chị C đầy đủ. Tại phiên tòa chị không yêu cầu bị cáo T phải hoàn trả số tiền đã bỏ ra bồi Tòng thay cho bị cáo Phả, ngoài ra chị không có ý kiến gì khác.

* Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan ông Trần Văn T có mặt trình bày: Ông là bố đẻ bị cáo T, toàn bộ sự việc xảy ra ông không được chứng kiến. Sau khi sự việc xảy ra bị cáo T đã tác động gia đình bồi Tòng cho gia đình anh T số tiền 260.000.000 đồng, chị C số tiền 10.000.000 đồng. Ông không yêu cầu bị cáo T phải hoàn trả ông số tiền đã bỏ ra bồi Tòng thay cho bị cáo T, ngoài ra ông không có ý kiến gì khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Việt Yên, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an T Bắc Giang, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Việt Yên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình T, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều H pháp.

[2] Về sự vắng mặt của những người tham gia tố tụng: Tại phiên tòa Bị hại chị C; Người đại diện H pháp của bị hại anh T; một số người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan; Người làm chứng đã được Tòa án triệu tập H lệ nhưng vắng mặt. Tuy nhiên, tại giai đoạn điều tra và truy tố đã có lời khai đầy đủ nên sự vắng mặt của họ không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án. Do vậy, Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt họ là phù H với quy định tại Điều 292, Điều 293; Điều 305 của Bộ luật tố tụng hình sự.

[3] Về tội danh: Căn cứ lời khai nhận tội của bị cáo Trần Văn T tại phiên tòa hôm nay phù H lời khai của bị hại, đại diện H pháp của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, vật chứng thu giữ và kết quả khám nghiệm hiện trường, kết quả khám nghiệm P tiện, kết quả khám nghiệm tử thi, kết luận giám định và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ, Hội đồng xét xử xét thấy đã có đủ cơ sở kết luận:

Bị cáo Trần Văn T có Giấy phép lái xe ô tô hạng C theo quy định. Ngày 27/8/2024 trong quá trình chở hàng vượt trọng tải T đã bị Đội Cảnh sát giao thông- Công an thị xã Việt Yên (nay là Phòng cảnh sát giao thông- Công an T Bắc Giang) lập biên bản vi phạm hành chính tạm giữ Giấy phép lái xe ô tô (thời hạn 07 ngày), quá thời gian trên T không thực hiện việc nộp phạt nên ngày 05/9/2024, Công an thị xã Việt Yên ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính với T số tiền 3.000.000 đồng nhưng T chưa nộp phạt nên Phòng cảnh sát giao thông, trật T- Công an T Bắc

Giang tạm giữ Giấy phép lái xe trên. Khoảng 15 giờ 20 phút ngày 25/12/2024, T dù đã sử dụng chất ma túy (Amphetamin, Methamphetamin) nhưng vẫn điều khiển xe ô tô tải nhãn hiệu Hyundai, màu sơn xám- xanh, biển kiểm soát 29K- 044.62 đi trên đường gom dân sinh theo hướng Bắc Giang đi Bắc Ninh, khi đi đến khu vực đường giao nhau giữa lối đi vào hầm chui với lối đi vào khu dân cư thuộc tổ dân phố Yên Ninh, phường Nénh, thị xã Việt Yên, T Bắc Giang (bên phải đường hướng Bắc Giang đi Bắc Ninh có cấm biển báo giao nhau với đường không ưu tiên và biển báo cấm ô tô rẽ trái theo giờ sáng từ 6 giờ đến 8 giờ chiều từ 17 giờ đến 19 giờ 30 phút) do không chấp hành biển báo nguy hiểm giao nhau với đường không ưu tiên, đi lấn làn đường hướng ngược chiều, không làm chủ tốc độ, không điều khiển xe ô tô giảm tốc độ tới mức có thể dừng lại một cách an toàn (vi phạm khoản 8 Điều 8; khoản 1 Điều 9; điểm b khoản 4 Điều 10 Luật giao thông đường bộ; vi phạm khoản 1, khoản 3 Điều 5 Thông tư 31/2019/TT-BGTVT ngày 29/8/2019 của Bộ giao thông vận tải) nên T để phần đầu xe bên trái xe ô tô do mình điều khiển đâm vào phần đầu bên trái xe ô tô nhãn hiệu Kia Morning, màu sơn xanh, đeo biển kiểm soát 30E- 008.93 do anh Nguyễn Hồng T điều khiển, đẩy xe ô tô của anh T lùi lại va chạm tiếp với xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Nouvo, màu sơn đen, biển kiểm soát 98B1- 291.88 do chị Phạm Thị C điều khiển đi theo hướng Bắc Ninh đi Bắc Giang. Hậu quả làm anh T bị chấn Thương ngực kín, gãy xương sườn, tràn máu khoang màng phổi dẫn đến tử vong; chị Phạm Thị C bị tổn Thương cơ thể với tỷ lệ 10%.

Khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo T đã đủ tuổi đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Hành vi của bị cáo T đã cấu thành tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a, điểm b khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Việt Yên truy tố bị cáo theo tội danh và điều khoản trên là có căn cứ và đúng pháp luật.

[4] Về tính chất hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm những quy định của Nhà nước về an toàn giao thông đường bộ, xâm phạm sức khỏe, tính mạng của công dân được pháp luật bảo vệ.

[5] Xét mức độ lỗi trong vụ án thì thấy: Trong vụ án này lỗi hỗn H, lỗi bị cáo T do không chấp hành biển báo nguy hiểm giao nhau với đường không ưu tiên, đi lấn làn đường hướng ngược chiều, không làm chủ tốc độ, không điều khiển xe ô tô giảm tốc độ tới mức có thể dừng lại một cách an toàn (vi phạm khoản 8 Điều 8; khoản 1 Điều 9; điểm b khoản 4 Điều 10 Luật giao thông đường bộ; vi phạm khoản 1, khoản 3 Điều 5 Thông tư 31/2019/TT-BGTVT ngày 29/8/2019 của Bộ giao thông vận tải); lỗi của bị hại anh T khi điều khiển xe ô tô trong máu có nồng độ cồn, đi đến đoạn đường giao nhau không giảm tốc độ, không đi đúng làn đường vi phạm quy định tại khoản 8 Điều 8, khoản 1 Điều 9 Luật giao thông đường bộ.

[6] Về nhân thân: Bị cáo T có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự.

[7] Xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thì thấy: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo T đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; sau khi phạm tội ra đầu thú; bị cáo đã tác động gia đình bồi Tòng, khắc

phục hậu quả xong phần dân sự cho gia đình bị hại anh T, chị C, được đại diện H pháp của bị hại ông Nguyễn Văn T – bố đẻ anh T có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho bị cáo nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[8] Xét các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự của bị cáo thì thấy: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

Với tính chất của hành vi phạm tội, mức độ lỗi của bị cáo, hậu quả của hành vi của bị cáo gây ra cùng với tình tiết tăng nặng giảm nhẹ và nhân thân của bị cáo như nêu trên, Hội đồng xét xử thấy tuy bị cáo phạm tội với lỗi vô ý nhưng bị cáo phạm tội với 02 tình tiết định khung quy định tại điểm a, điểm b khoản 2 Điều 260 của Bộ luật hình sự, do vậy cần buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù có thời hạn một thời gian để cách ly bị cáo với xã hội, mới có tác dụng giáo dục bị cáo trở thành người công dân có ích cho xã hội, có ý thức tuân theo pháp luật.

Tuy nhiên, xét thấy bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự và không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự nên cần áp dụng quy định tại khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự đối với bị cáo.

Xét mức đề nghị hình phạt của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa đối với bị cáo T là phù H.

[9] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 260 của Bộ luật hình sự về việc người phạm tội còn có thể bị cấm hành nghề giao thông vận tải, xét thấy bị cáo là lao động chính trong gia đình phải nuôi bố mẹ già và con nhỏ, bị cáo đang giam nên không cần phạt bổ sung cấm hành nghề giao thông vận tải đối với bị cáo.

[10] Về trách nhiệm dân sự:

- Quá trình điều tra bị cáo T đã T nguyện khắc phục hậu quả, bồi Tòng xong phần dân sự cho gia đình bị hại anh T số tiền 260.000.000 đồng. Đến nay, đại diện H pháp của anh T đã nhận đủ số tiền trên, không yêu cầu bồi Tòng dân sự nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

- Quá trình điều tra chị Phạm Thị C yêu cầu bị cáo T phải bồi Tòng tiền viện phí, phục hồi sức khỏe và tiền sửa xe mô tô với tổng số tiền 10.000.000 đồng (trong đó: tiền viện phí, hồi sức khỏe là 6.000.000 đồng; tiền sửa chữa xe mô tô là 4.000.000 đồng). Quá trình chuẩn bị xét xử bị cáo tác động gia đình ông T là bố đẻ bị cáo đã bồi Tòng cho chị C đủ số tiền 10.000.000 đồng, đến nay chị C không yêu cầu bồi Tòng gì nữa nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

- Đối với anh Nguyễn Văn H không yêu cầu bồi Tòng dân sự; tại phiên tòa ông T, chị T có mặt không yêu cầu bị cáo phải trả số tiền đã bỏ ra bồi Tòng thay bị cáo. Nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[11] Về vật chứng của vụ án:

- Đối với 01 xe ô tô nhãn hiệu Kia morning, đeo biển số 30E- 008.93, có số máy G4LAEP039978, số khung: RNYTC51A4FC054056, quá trình điều tra xác định chiếc xe ô tô này có biển kiểm soát 98A- 599.39 đứng tên đăng ký chị Nguyễn Thu H (vợ anh T); 01 bọc lái xe ô tô; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô biển kiểm soát 98A- 599.39; 01 giấy phép lái xe mang tên Nguyễn Hồng T. Đối với 01 xe ô tô tải nhãn hiệu Hyundai, màu sơn xám xanh, biển kiểm soát 29K- 044.62 đăng ký mang tên An Văn Trung có địa chỉ Lữ đoàn 971, xã Tiên Dược, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội. Ngày 10/11/2023 anh Trung và chị Ngô Thị Nhung (vợ) đã bán cho anh H chiếc xe trên; Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Nouvo, màu sơn đen, biển kiểm soát 98B1- 291.88 là của chị Phạm Thị C nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho chị H 01 xe ô tô Kia morning, số máy G4LAEP039978, số khung: RNYTC51A4FC054056; 01 bọc tay lái xe ô tô; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô biển kiểm soát 98A- 599.39; 01 giấy phép lái xe mang tên Nguyễn Hồng T; 01 giấy chứng nhận kiểm định của xe ô tô biển kiểm soát 98A- 599.39. Trả lại anh H chiếc xe ô tô tải biển kiểm soát 29K- 044.62; 01 H đồng mua bán xe; 01 giấy chứng nhận kiểm định; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô 29K- 044.62. Trả lại chị C 01 chiếc xe mô tô biển kiểm soát 98B1- 291.88. Nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

- Đối với 01 biển kiểm soát 30E- 008.93, kết quả tra cứu xác định biển số trên không cấp cho xe ô tô nào nên Cơ quan điều tra đã bàn giao biển số trên cho Phòng Cảnh sát giao thông- Công an T Bắc Giang.

[12] Các vấn đề khác:

- Đối với Nguyễn Văn H là chủ xe ô tô 29K- 044.62, trong quá trình thuê Trần Văn T lái thuê, T và anh H có thỏa thuận, trong trường H xảy ra vi phạm thì T phải chịu trách nhiệm và đi nộp phạt, ngày 27/8/2024 sau khi bị Công an thị xã Việt Yên lập biên bản vi phạm với lỗi quá tải và giữ giấy phép lái xe ô tô thì T có thông báo cho anh H. Tuy nhiên, anh H đã yêu cầu T đi nộp phạt và lấy giấy phép lái xe ô tô về anh H mới cho T tiếp tục lái xe thuê. Sau đó do không có tiền nộp phạt và sợ bị anh H đuổi việc nên T đã nói dối anh H là đã nộp phạt xong và đã lấy Giấy phép lái xe ô tô, anh H tin tưởng nên đồng ý để cho T lái xe thuê. Ngày 25/12/2024, sau khi xảy ra việc anh H lấy các giấy tờ xe liên quan để trong xe ô tô giao nộp cho Cơ quan điều tra thì mới phát hiện T chưa nộp tiền phạt lỗi quá tải và Giấy phép lái xe ô tô của T đang bị Phòng cảnh sát giao thông- Công an T Bắc Giang tạm giữ nên anh H không vi phạm pháp luật.

- Đối với chị Nông Thị H, sinh năm 1995, trú tại bản Lót, xã An Sơn, huyện Văn Quan, T Lạng Sơn là người ngồi sau xe chị C. Quá trình điều tra chị H không bị Tơng tích, không phải đi điều trị Tơng tích, không yêu cầu đề nghị gì.

- Đối với anh Ong Xuân M, anh Ninh Hoàng P ngồi trên xe ô tô do anh T điều khiển, sau khi xảy ra tai nạn anh M bị Tơng gãy xương sườn 3, 4; anh P bị gãy gai ngang bên trái thân đốt sống L2, L3, L4. Tuy nhiên, anh M, anh P đều từ chối giám định tỷ lệ Tơng tích và không yêu cầu bồi Tòng dân sự.

[13] Về án phí: Bị cáo T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 21; Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

[14] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, Bị hại; Người đại diện H pháp của bị hại; Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định tại Điều 331; khoản 1 Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

[1] Về trách nhiệm hình sự:

Căn cứ vào điểm a điểm b khoản 2 Điều 260; điểm b, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50; khoản 1 Điều 54 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Trần Văn T 02 (hai) năm tù về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam ngày 26/12/2024.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Trần Văn T.

[2] Về án phí: Căn cứ Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án;

Buộc bị cáo Trần Văn T phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

[3] Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, khoản 1 Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự;

Bị cáo; Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị hại; Đại diện H pháp bị hại; Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được (hoặc niêm yết) bản án.

Nơi nhận:

- TAND T Bắc Giang;
- VKSND T Bắc Giang;
- Phòng hồ sơ CA T Bắc Giang;
- Trại tại giam CA T Bắc Giang;
- VKSND thị xã Việt Yên;
- Cơ quan CSĐT Công an T Bắc Giang;
- Chi cục THADS thị xã Việt Yên;
- Bị cáo; Bị hại; NĐDHP bị hại;
- NCQLNVLQ vắng mặt;
- Lưu hồ sơ.

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Vân

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Vân

